

Số: 434 /VTM-QLSX

V/v Mời khảo sát, chào giá sửa chữa, bảo  
dưỡng quạt gió nén khí AV50-13.

Bào Thắng, ngày 22 tháng 4 năm 2022.

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm.

Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt - Trung (VTM) xin gửi lời chào trân trọng đến các nhà cung cấp.

Hiện nay, VTM đang có nhu cầu khảo sát, chào giá sửa chữa, bảo dưỡng quạt gió nén khí AV50-13.

Vậy chúng tôi kính mời các nhà cung cấp có năng lực và kinh nghiệm tham gia khảo sát, chào giá sửa chữa, bảo dưỡng quạt gió nén khí AV50-13 với nội dung chính như sau:

- 1- Tên công việc: Sửa chữa, bảo dưỡng quạt gió nén khí AV50-13.
- 2- Khối lượng công việc: Như hồ sơ mời chào giá kèm theo.
- 3- Thời gian thực hiện (dự kiến): Từ tháng 05/2022.
- 4- Địa điểm khảo sát, làm việc: Tại nhà máy Gang thép Lào Cai, mỏ sắt Quý Xa thuộc Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt - Trung, KCN Tăng Loỏng, Thị trấn Tăng Loỏng, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai.
5. Hồ sơ chào giá của các đơn vị tham gia bao gồm các tài liệu chính như sau:
  - Đơn chào giá.
  - Biểu tổng hợp giá chào.
  - Cam kết thực hiện gói dịch vụ.
  - Tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực kinh nghiệm, kỹ thuật, tài chính của đơn vị chào giá.

*(Chi tiết như trong hồ sơ mời chào giá kèm theo).*

6. Hình thức chào giá.

Bộ hồ sơ chào giá của đơn vị tham gia phải được đóng trong túi/hộp kín niêm phong và gửi đến bên mời chào giá theo một trong các hình thức sau:

Gửi trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện đến Văn phòng Công ty TNHH khoáng Sản và Luyện kim Việt - Trung, Khu CN Tăng Loỏng, thị trấn Tăng Loỏng, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, ĐT: 02143.836.885, Fax: 02143.830.345.

7. Thời gian nhận hồ sơ chào giá: Trước 15h00' ngày 12 / 05 / 2022.

VTM rất mong các nhà cung cấp quan tâm và hợp tác, đồng thời cử cán bộ, chuyên gia kỹ thuật đến hiện trường thực hiện khảo sát, đánh giá kỹ thuật và tham gia chào giá gói dịch vụ như trên./.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Các nhà cung cấp;
- Ban Điều hành;
- Các phòng;
- Đăng trên website Công ty  
Website: <https://www.vtmsteel.vn>;
- Đăng báo Lào Cai;
- Lưu: VT, QLSX. *Sm*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Phú Dương*

**Nguyễn Phú Dương**

**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN KHOÁNG SẢN VÀ LUYỆN KIM  
VIỆT - TRUNG**

**HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ**

**Tên gói dịch vụ: Sửa chữa, bảo dưỡng quạt gió nén khí AV50-13**  
(Ban hành kèm theo thư mời chào giá số: 434/VTM-QLSX ngày 22 / 4 /2022)

Bảo thắng, ngày 22 tháng 4 năm 2022

**BÊN MỜI CHÀO GIÁ**  
**CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN**  
**KHOÁNG SẢN VÀ LUYỆN KIM**  
**VIỆT - TRUNG**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Nguyễn Phú Dương**

**GIẢI THÍCH TỪ NGỮ TRONG HỒ SƠ MỜI CHÀO GIÁ**

Bên mời chào giá	Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện Kim Việt Trung (VTM)
HSMCG	Hồ sơ mời chào giá
HSCG	Hồ sơ chào giá
VND	Đồng Việt Nam
NCC	Nhà cung cấp tham gia chào giá
CO	Chứng nhận xuất xứ
CQ	Chứng nhận chất lượng



## **Chương I. CHỈ DẪN NHÀ CUNG CẤP**

### **Mục 1. Khái quát**

1. Bên mời chào giá: Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt - Trung mời nhà cung cấp tham gia chào giá gói dịch vụ Sửa chữa, bảo dưỡng quạt gió nén khí AV50-13, được mô tả tại Chương IV - Yêu cầu đối với gói dịch vụ.

Tên gói dịch vụ: Sửa chữa, bảo dưỡng quạt gió nén khí AV50-13.

Thông số kỹ thuật của quạt gió nén khí AV50-13:

- Mã hiệu: AV50-13.
- Công suất trục 7731 kW.
- Tốc độ làm việc 6500 v/p.
- Lưu lượng đầu vào 2246.34 m<sup>3</sup>/p.
- Áp lực đầu vào 0.095MPa.
- Áp lực đầu ra 0.42MPa.
- Nhiệt độ đầu vào 23°C.

2. Nguồn vốn để thực hiện gói dịch vụ: Chi phí sửa chữa thường xuyên của Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt – Trung.

3. Loại hợp đồng: Theo đơn giá cố định.

4. Thời gian thực hiện hợp đồng (dự kiến): Từ tháng 05/2022.

5. Thời gian bảo hành sửa chữa bảo dưỡng, cung cấp vật tư thiết bị: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu bàn giao.

### **Mục 2. Tư cách hợp lệ của nhà cung cấp**

Nhà cung cấp là tổ chức có tư cách hợp lệ khi đáp ứng các điều kiện sau đây:

1. Có giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, quyết định thành lập hoặc tài liệu có giá trị tương đương do cơ quan có thẩm quyền cấp.
2. Hạch toán tài chính độc lập.
3. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
4. Không đang trong thời gian bị cấm tham dự chào giá theo quy định về chào giá.
5. Không có tên trong hai hoặc nhiều HSCG.
6. Bảo đảm cạnh tranh trong chào giá theo quy định về chào giá.

### **Mục 3. Làm rõ, sửa đổi HSMCG, khảo sát hiện trường**

#### **1. Làm rõ HSMCG**

Trong trường hợp cần làm rõ HSMCG, nhà cung cấp phải gửi văn bản đề nghị làm rõ đến bên mời chào giá. Khi nhận được đề nghị làm rõ HSMCG của nhà cung cấp, bên mời chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà cung cấp có yêu cầu làm rõ và tất cả các nhà cung cấp khác đã mua hoặc nhận HSMCG từ bên mời chào giá, trong đó mô tả nội dung yêu cầu làm rõ nhưng không nêu tên nhà cung cấp đề nghị làm rõ. Trường hợp việc làm rõ dẫn đến phải sửa đổi HSMCG thì bên mời chào giá tiến hành sửa đổi HSMCG theo thủ tục quy định tại Khoản 2 Mục này.

#### **2. Sửa đổi HSMCG**

Trường hợp sửa đổi HSMCG, bên mời chào giá sẽ gửi văn bản sửa đổi kèm theo những nội dung sửa đổi đến tất cả các nhà cung cấp đã nhận HSMCG.

Nhằm giúp nhà cung cấp có đủ thời gian để sửa đổi HSCG, bên mời chào giá có thể gia hạn thời điểm đóng chào giá.

#### **3. Khảo sát hiện trường**

Nhà cung cấp được phép khảo sát thiết bị tại hiện trường để phục vụ việc lập HSCG. Các chi phí, rủi ro trong quá trình khảo sát hiện trường do nhà cung cấp tự chi trả. Nhà cung cấp cần liên hệ trước với bên mời chào giá để được bố trí tiếp cận hiện trường theo yêu cầu.

*(Khuyến khích các nhà cung cấp liên hệ hoặc mời Nhà sản xuất quạt AV50-13 thực hiện khảo sát, tư vấn, đánh giá hiện trạng của quạt tại hiện trường).*

#### **Mục 4. Chi phí, đồng tiền, ngôn ngữ trong chào giá**

1. Nhà cung cấp phải chịu mọi chi phí liên quan đến quá trình tham dự chào giá.
2. Đồng tiền tham dự chào giá và đồng tiền thanh toán là VND.
3. HSCG cũng như tất cả văn bản và các tài liệu liên quan đến HSCG được trao đổi giữa bên mời chào giá và nhà cung cấp phải được viết bằng tiếng Việt. Các tài liệu và tư liệu bổ trợ trong HSCG có thể được viết bằng ngôn ngữ khác, đồng thời kèm theo bản dịch sang tiếng Việt.

#### **Mục 5. Thành phần chính của HSCG**

HSCG do Nhà cung cấp chuẩn bị phải bao gồm các thành phần chính sau:

1. Báo cáo khảo sát và phương án sửa chữa bảo dưỡng quạt nén khí AV50-13.
2. Đơn chào giá theo mẫu số 01 Chương III;
3. Cam kết thực hiện gói dịch vụ theo yêu cầu của HSMCG theo mẫu số 02 Chương III;
4. Cam kết chất lượng sửa chữa bảo dưỡng, vật tư thiết bị theo yêu cầu của HSMCG theo mẫu số 03 Chương III;
5. Bảng tổng hợp giá chào theo mẫu số 04 Chương III;

#### **Mục 6. Giá chào và giảm giá**

1. Giá chào ghi trong đơn chào giá bao gồm toàn bộ chi phí để thực hiện gói dịch vụ (chưa tính giảm giá) theo yêu cầu của HSMCG.

2. Nhà cung cấp phải nộp HSCG cho toàn bộ công việc nêu tại Mục 1 Chương này và ghi đơn giá, thành tiền cho tất cả các công việc tại Bảng tổng hợp giá chào quy định tại Mẫu số 04 Chương III - Biểu mẫu.

3. Trường hợp nhà cung cấp có đề xuất giảm giá thì có thể ghi trực tiếp vào đơn chào giá hoặc đề xuất riêng trong thư giảm giá. Thư giảm giá sẽ được bên mời chào giá bảo quản như một phần của HSCG và được mở đồng thời cùng HSCG của nhà cung cấp.

4. Giá chào của nhà cung cấp phải bao gồm toàn bộ các khoản thuế, phí, lệ phí (nếu có) áp theo thuế suất, mức phí, lệ phí tại thời điểm 30 ngày trước ngày có thời điểm đóng chào giá theo quy định.

#### **Mục 7. Thời gian có hiệu lực của HSCG**

1. Thời gian có hiệu lực của HSCG tối thiểu là 30 ngày, kể từ ngày có thời điểm đóng chào giá.

2. Trong trường hợp cần thiết trước khi hết thời hạn hiệu lực của HSCG, bên mời chào giá có thể đề nghị các nhà cung cấp gia hạn hiệu lực của HSCG.

#### **Mục 8. Quy cách HSCG**

1. Nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 bản gốc hồ sơ chào giá đồng thời ghi trên trang bìa hồ sơ chào giá và túi đựng tương ứng là “HỒ SƠ CHÀO GIÁ”.

Trường hợp sửa đổi, thay thế HSCG thì nhà cung cấp phải chuẩn bị 01 bản gốc hồ sơ chào giá sửa đổi, thay thế. Trên trang bìa của các hồ sơ và túi đựng tương ứng phải ghi rõ “HỒ SƠ CHÀO GIÁ SỬA ĐỔI”, “HỒ SƠ CHÀO GIÁ THAY THẾ”.

2. Túi đựng HSCG, HSCG sửa đổi, HSCG thay thế của nhà cung cấp phải được niêm phong và ghi rõ tên gói dịch vụ, tên nhà cung cấp, tên bên mời chào giá. Bên mời chào giá có trách nhiệm bảo mật thông tin trong HSCG của nhà cung cấp.

3. Tất cả các thành phần của HSCG nêu tại Mục 5 Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp phải được ký bởi người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp và kèm theo Giấy ủy quyền hợp lệ (nếu ủy quyền).

### **Mục 9. Nộp, rút, thay thế và sửa đổi HSCG**

1. Nhà cung cấp nộp trực tiếp hoặc gửi HSCG theo đường bưu điện đến địa chỉ của bên mời chào giá nhưng phải đảm bảo bên mời chào giá nhận được trước thời điểm đóng chào giá là 15 giờ 00 phút ngày 12/05/2022.

2. Bên mời chào giá sẽ tiếp nhận HSCG của tất cả nhà cung cấp nộp HSCG trước thời điểm đóng chào giá, kể cả trường hợp nhà cung cấp chưa mua hoặc chưa nhận HSMCG trực tiếp từ bên mời chào giá. Trường hợp nhà cung cấp nộp HSCG sau thời điểm đóng chào giá thì HSCG bị loại và được trả lại nguyên trạng cho nhà cung cấp.

3. Sau khi nộp, nhà cung cấp có thể rút lại HSCG bằng cách gửi văn bản thông báo có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà cung cấp đến bên mời chào giá trước thời điểm đóng chào giá.

Trước thời điểm đóng chào giá, nếu cần sửa đổi hoặc thay thế HSCG thì nhà cung cấp nộp HSCG sửa đổi hoặc HSCG thay thế cho bên mời chào giá với cách ghi thông tin nêu tại khoản 1, khoản 2 Mục 8 Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp.

### **Mục 10. Mở chào giá**

1. Bên mời chào giá tiến hành mở công khai HSCG của các nhà cung cấp trong vòng 01 giờ kể từ thời điểm đóng chào giá tại Văn phòng Công ty TNHH Khoáng sản và Luyện kim Việt - Trung, KCN Tầng Loông, Thị trấn Tầng Loông, Huyện Bảo Thắng, Tỉnh Lào Cai trước sự chứng kiến của các nhà cung cấp tham dự lễ mở chào giá. Việc mở chào giá không phụ thuộc vào sự có mặt hay vắng mặt của đại diện các nhà cung cấp tham dự chào giá.

2. Việc mở chào giá được thực hiện đối với từng HSCG theo thứ tự chữ cái tên của nhà cung cấp và theo trình tự sau đây:

a) Kiểm tra niêm phong;

b) Mở bản gốc HSCG và đọc to, rõ tối thiểu những thông tin sau: tên nhà cung cấp, bản gốc, số lượng bản chụp, giá chào ghi trong đơn và bảng tổng hợp giá chào, giá trị giảm giá (nếu có), thời gian có hiệu lực của HSCG, thời gian thực hiện hợp đồng, giá trị của bảo đảm dự chào giá và thời gian có hiệu lực của bảo đảm dự chào giá (nếu có) và các thông tin khác mà bên mời chào giá thấy cần thiết.

3. Bên mời chào giá phải lập biên bản mở chào giá trong đó bao gồm các thông tin quy định tại khoản 2 Mục này. Biên bản mở chào giá được ký xác nhận bởi đại diện của bên mời chào giá và các nhà cung cấp tham dự lễ mở chào giá. Việc thiếu chữ ký của nhà cung cấp trong biên bản sẽ không làm cho biên bản mất giá trị.

### **Mục 11. Làm rõ HSCG**

1. Sau khi mở chào giá, nhà cung cấp có trách nhiệm làm rõ HSCG theo yêu cầu của bên mời chào giá.

2. Nhà cung cấp được tự gửi tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm của mình đến bên mời chào giá. Bên mời chào giá có trách nhiệm tiếp nhận những tài liệu làm rõ của nhà cung cấp để xem xét, đánh giá; các tài liệu làm rõ về tư cách hợp lệ, năng lực và kinh nghiệm được coi như một phần của HSCG.



3. Việc làm rõ phải bảo đảm không làm thay đổi bản chất của nhà cung cấp, không làm thay đổi nội dung cơ bản của HSCG đã nộp và không thay đổi giá chào.

### **Mục 12. Đánh giá HSCG và thương thảo hợp đồng**

1. Việc đánh giá HSCG được thực hiện theo quy định tại Chương II - Tiêu chí đánh giá HSCG. Nhà cung cấp có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giảm giá và sau khi tính ưu đãi thấp nhất được xếp hạng thứ nhất và được mời vào thương thảo hợp đồng.

2. Việc thương thảo hợp đồng dựa trên các tài liệu sau: Báo cáo đánh giá HSCG; HSCG và các tài liệu làm rõ HSCG (nếu có) của nhà cung cấp; HSMCG.

### **Mục 13. Điều kiện xét duyệt trúng chào giá**

Nhà cung cấp được xem xét, đề nghị trúng chào giá khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Có HSCG hợp lệ theo quy định tại Mục 1 Chương II - Tiêu chí đánh giá HSCG;
2. Có ít nhất 01 hợp đồng tương tự đã từng thực hiện từ 5 năm trở lại đây theo quy định tại Mục 2 Chương II - Tiêu chí đánh giá HSCG.
3. Có báo cáo khảo sát và phương án sửa chữa, bảo dưỡng theo quy định tại Mục 3 Chương II - Tiêu chí đánh giá HSCG.
4. Có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá và sau khi tính ưu đãi (nếu có) thấp nhất đáp ứng yêu cầu quy định tại Mục 4 Chương II - Tiêu chí đánh giá HSCG.

### **Mục 14. Thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp**

1. Kết quả lựa chọn nhà cung cấp sẽ được gửi đến tất cả các nhà cung cấp tham dự chào giá theo đường bưu điện, fax theo quy định.

2. Sau khi nhận được thông báo kết quả lựa chọn nhà cung cấp, nếu nhà cung cấp không được lựa chọn có văn bản hỏi về lý do không được lựa chọn thì nhà cung cấp phải gửi công văn cho bên mời chào giá ngay sau khi nhận được kết quả lựa chọn nhưng phải trước ngày ký kết hợp đồng, bên mời chào giá sẽ có văn bản trả lời gửi cho nhà cung cấp.

### **Mục 15. Điều kiện ký kết hợp đồng**

1. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, HSCG của nhà cung cấp được lựa chọn còn hiệu lực.

2. Tại thời điểm ký kết hợp đồng, nhà cung cấp được lựa chọn phải bảo đảm vẫn đáp ứng yêu cầu về năng lực để thực hiện gói dịch vụ. Trường hợp thực tế nhà cung cấp không còn đáp ứng cơ bản yêu cầu về năng lực, kinh nghiệm theo quy định nêu trong HSMCG thì bên mời chào giá sẽ từ chối ký kết hợp đồng với nhà cung cấp. Khi đó, bên mời chào giá sẽ hủy quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà cung cấp và mời nhà cung cấp xếp hạng tiếp theo vào thương thảo hợp đồng.

## **Chương II. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ HSCG**

### **Mục 1. Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của HSCG**

#### **1.1. Kiểm tra HSCG**

- a) Kiểm tra số lượng bản gốc;
- b) Kiểm tra các thành phần của HSCG theo yêu cầu tại Mục 5 Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp.

#### **1.2. Tiêu chí đánh giá tính hợp lệ của HSCG**

- a) Có bản gốc HSCG;
- b) Có đơn chào giá được đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSMCG;
- c) Có biểu tổng hợp giá chào được đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSMCG;
- d) Có cam kết thực hiện gói dịch vụ được đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSMCG;
- e) Có cam kết chất lượng sửa chữa bảo dưỡng, vật tư thiết bị được đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu theo yêu cầu của HSMCG;
- f) Giá chào ghi trong đơn chào giá phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với bảng tổng hợp giá chào, không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho bên mời chào giá;
- g) Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trong đơn chào giá phải đáp ứng yêu cầu tại mục 1 Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp của HSMCG;
- h) Thời gian bảo hành công tác sửa chữa bảo dưỡng, cung cấp vật tư thiết bị phải đáp ứng yêu cầu tại mục 1 Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp của HSMCG;
- i) Thời gian có hiệu lực của HSCG đáp ứng yêu cầu nêu tại Mục 7 Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp;
- j) Nhà cung cấp bảo đảm tư cách hợp lệ theo quy định tại Mục 2 Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp.

### **Mục 2. Hợp đồng tương tự đã thực hiện**

- a) Hợp đồng tương tự đã thực hiện.
- b) Tài liệu kèm theo hợp đồng:
  - Bản sao hợp đồng.
  - Biên bản nghiệm thu đã thực hiện.

### **Mục 3. Báo cáo khảo sát và phương án thực hiện**

Nhà cung cấp tham gia chào giá phải thực hiện khảo sát thiết bị thực tế tại hiện trường và có kết quả thể hiện trong báo cáo khảo sát và phương án thực hiện sửa chữa bảo dưỡng, trước khi khảo sát nhà cung cấp có thể liên hệ với bên mời chào giá để được hướng dẫn thực hiện khảo sát đảm bảo an toàn, không làm ảnh hưởng tới sản xuất của bên mời chào giá.

### **Mục 4. Tiêu chí đánh giá về tài chính**

Cách xác định giá chào thấp nhất theo các bước sau:

Bước 1: Xác định giá chào;

Bước 2: Sửa lỗi thực hiện theo quy định;

Bước 3: Hiệu chỉnh sai lệch thực hiện theo quy định;

Bước 4: Xác định giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trừ đi giá trị giảm giá



(nếu có);

Bước 5: Xếp hạng nhà cung cấp: HSCG có giá chào sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

002  
NG T  
HOAN  
LUY  
Ệ T  
HAN

### Chương III. BIỂU MẪU

#### Mẫu số 01 - Đơn chào giá

#### ĐƠN CHÀO GIÁ<sup>(1)</sup>

Ngày: \_\_\_\_ [Điền ngày tháng năm ký đơn chào giá]

Tên gói dịch vụ: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói dịch vụ theo thông báo mời chào giá]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của Bên mời chào giá]

Sau khi nghiên cứu hồ sơ mời chào giá và văn bản sửa đổi hồ sơ mời chào giá số \_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] mà chúng tôi đã nhận được, chúng tôi, \_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp], có địa chỉ tại \_\_\_\_ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] cam kết thực hiện gói dịch vụ \_\_\_\_ [Ghi tên gói dịch vụ] theo đúng yêu cầu của hồ sơ mời chào giá với tổng số tiền (Đã bao gồm thuế GTGT) là \_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số, bằng chữ và đồng tiền]<sup>(2)</sup> cùng với biểu giá kèm theo.

Thời gian thực hiện cho công việc theo yêu cầu của HSMCG là \_\_\_\_ ngày kể từ lúc bàn giao mặt bằng/thiết bị và các tài liệu liên quan (nếu có) hoặc kể từ ngày nhận được thông báo.<sup>(3)</sup>

Chúng tôi cam kết:

1. Chỉ tham gia trong một báo giá này với tư cách là nhà cung cấp chính.
2. Không đang trong quá trình giải thể; không bị kết luận đang lâm vào tình trạng phá sản hoặc nợ không có khả năng chi trả theo quy định của pháp luật.
3. Không vi phạm quy định về bảo đảm cạnh tranh trong chào giá.
4. Không thực hiện hành vi bị cấm trong chào giá khi tham dự gói dịch vụ này.
5. Những thông tin kê khai trong hồ sơ chào giá là trung thực.

Nếu hồ sơ chào giá của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi sẽ thực hiện biện pháp bảo đảm thực hiện hợp đồng theo quy định của HSMCG.

Hồ sơ chào giá này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_ ngày<sup>(4)</sup>, kể từ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_<sup>(5)</sup>.

#### Đại diện hợp pháp của cung cấp<sup>(6)</sup>

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Nhà cung cấp lưu ý điền đầy đủ và chính xác các thông tin về tên của Bên mời chào giá, nhà cung cấp, thời gian có hiệu lực của BCG, được đại diện hợp pháp của nhà cung cấp ký tên, đóng dấu (nếu có).

(2) Giá chào ghi trong đơn chào giá phải cụ thể, cố định bằng số, bằng chữ và phải phù hợp, logic với tổng giá chào ghi trong biểu giá tổng hợp, không đề xuất các giá chào khác nhau hoặc có kèm theo điều kiện gây bất lợi cho Bên mời chào giá.

(3) Thời gian thực hiện hợp đồng nêu trong đơn chào giá phải phù hợp yêu cầu tại mục 1 Chương I - Chỉ dẫn nhà cung cấp của HSMCG

(4) Ghi số ngày có hiệu lực theo đúng yêu cầu của HSMCG.

(5) Ghi ngày đóng chào giá theo quy định của HSMCG.

(6) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 05 Chương này; trường hợp tại điều lệ công ty hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho

cấp dưới ký đơn chào giá thì phải gửi kèm theo các văn bản này (không cần lập Giấy ủy quyền).

**Mẫu số 02 - Cam kết thực hiện gói dịch vụ**

**CAM KẾT THỰC HIỆN GÓI DỊCH VỤ**

Ngày: \_\_\_\_ [Điền ngày tháng năm ký đơn chào giá]

Tên gói dịch vụ: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói dịch vụ theo thông báo mời chào giá]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của Bên mời chào giá]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] và các tài liệu đính kèm do, \_\_\_\_ [Ghi tên Bên mời chào giá] phát hành, chúng tôi, \_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp], có địa chỉ tại \_\_\_\_ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] cam kết đã nghiên cứu kỹ các thông tin và sẽ thực hiện gói dịch vụ \_\_\_\_ [Ghi tên gói dịch vụ] theo đúng yêu cầu của Bên mời chào giá, đảm bảo chất lượng, tiến độ và tuân thủ các quy định về chế độ bảo hành, hỗ trợ kỹ thuật cũng như các yêu cầu khác theo đúng quy định của HSMCG và của bên mời chào giá.

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin nêu tại bản cam kết này.

**Đại diện hợp pháp của cung cấp<sup>(6)</sup>**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**Mẫu số 03 - Cam kết chất lượng sửa chữa bảo dưỡng, vật tư thiết bị**

**CAM KẾT CHẤT LƯỢNG SỬA CHỮA BẢO DƯỠNG, VẬT TƯ THIẾT BỊ**

Ngày: \_\_\_\_ [Điền ngày tháng năm ký đơn chào giá]

Tên gói dịch vụ: \_\_\_\_\_ [Ghi tên gói dịch vụ theo thông báo mời chào giá]

Kính gửi: [Điền đầy đủ và chính xác tên của Bên mời chào giá]

Sau khi nghiên cứu bản yêu cầu báo giá và văn bản sửa đổi bản yêu cầu báo giá số \_\_\_\_ [Ghi số của văn bản sửa đổi, nếu có] và các tài liệu đính kèm do, \_\_\_\_ [Ghi tên Bên mời chào giá] phát hành, chúng tôi, \_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp], có địa chỉ tại \_\_\_\_ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] cam kết đã nghiên cứu kỹ các thông tin và sẽ thực hiện gói dịch vụ \_\_\_\_ [Ghi tên gói dịch vụ] với chất lượng công việc sửa chữa bảo dưỡng, thiết bị đưa vào vận hành đảm bảo đúng các yêu cầu kỹ thuật, thông số vận hành thiết bị của nhà sản xuất, vật tư thiết bị cung cấp đảm bảo chất lượng mới 100%, chưa qua sử dụng, đúng thông số kỹ thuật vận hành thiết bị và đảm bảo lắp đặt tương thích/đồng bộ với thiết bị của bên mời chào giá theo đúng yêu cầu của HSMCG.

(Có CO/CQ đối với hàng hóa nhập khẩu hoặc giấy chứng nhận xuất xưởng đối với hàng hóa sản xuất trong nước; Tài liệu kỹ thuật kèm theo)

Chúng tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin nêu tại bản cam kết này.

**Đại diện hợp pháp của cung cấp<sup>(6)</sup>**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**Mẫu số 04 - Bảng tổng hợp chào giá****BẢNG TỔNG HỢP CHÀO GIÁ**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=4x5)	(7)
<b>I</b>	<b>Hạng mục 1</b>					
1	Nội dung 1					
2	Nội dung 2					
..	Nội dung .....					
<b>II</b>	<b>Hạng mục 2</b>					
1	Nội dung 1					
2	Nội dung 2					
...	Nội dung .....					
...	<b>Hạng mục .....</b>					
1	Nội dung 1					
2	Nội dung 2					
...	Nội dung .....					
	<b>Cộng giá chào trước thuế</b>					
	<b>Thuế GTGT</b>					
	<b>Tổng cộng giá chào sau thuế</b>					

**Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp**  
 [Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

- Đơn giá chào tại cột (5) và giá trị chào tại cột (6) phải bao gồm toàn bộ các chi phí cần thiết để thực hiện các công việc.

**Mẫu số 05 - Giấy ủy quyền****GIẤY ỦY QUYỀN <sup>(1)</sup>**

Hôm nay, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_, tại \_\_\_\_

Tôi là \_ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp], là người đại diện theo pháp luật của \_ [Ghi tên nhà cung cấp] có địa chỉ tại \_ [Ghi địa chỉ của nhà cung cấp] bằng văn bản này ủy quyền cho \_ [Ghi tên, số CMND hoặc số hộ chiếu, chức danh của người được ủy quyền] thực hiện các công việc sau đây trong quá trình tham gia chào giá gói dịch vụ \_ [Ghi tên gói dịch vụ] thuộc dự án \_ [Ghi tên dự án] do \_ [Ghi tên bên mời chào giá] tổ chức:

[- Ký đơn chào giá;

- Ký các văn bản, tài liệu để giao dịch với bên mời chào giá trong quá trình tham dự chào giá, kể cả văn bản đề nghị làm rõ hồ sơ mời chào giá và văn bản giải trình, làm

rõ hồ sơ chào giá;

- Tham gia quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
- Ký đơn kiến nghị trong trường hợp nhà cung cấp có kiến nghị;
- Ký kết hợp đồng với bên mời chào giá nếu được lựa chọn.<sup>(2)</sup>

Người được ủy quyền nêu trên chỉ thực hiện các công việc trong phạm vi ủy quyền với tư cách là đại diện hợp pháp của \_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp]. \_\_\_\_ [Ghi tên nhà cung cấp] chịu trách nhiệm hoàn toàn về những công việc do \_\_\_\_ [Ghi tên người được ủy quyền] thực hiện trong phạm vi ủy quyền.

Giấy ủy quyền có hiệu lực kể từ ngày \_\_\_\_ đến ngày \_\_\_\_<sup>(3)</sup>. Giấy ủy quyền này được lập thành \_\_\_\_ bản có giá trị pháp lý như nhau, người ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản, người được ủy quyền giữ \_\_\_\_ bản.

**Người được ủy quyền**

[Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu  
(nếu có)]

**Người ủy quyền**

[Ghi tên người đại diện theo pháp luật của  
nhà cung cấp, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

(1) Trường hợp ủy quyền thì bản gốc giấy ủy quyền phải được gửi cho bên mời chào giá cùng với đơn chào giá. Việc ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp cho cấp phó, cấp dưới, giám đốc chi nhánh, người đứng đầu văn phòng đại diện của nhà cung cấp để thay mặt cho người đại diện theo pháp luật của nhà cung cấp thực hiện một hoặc các nội dung công việc nêu trên đây. Việc sử dụng con dấu trong trường hợp được ủy quyền có thể là dấu của nhà cung cấp hoặc dấu của đơn vị mà cá nhân liên quan được ủy quyền. Người được ủy quyền không được tiếp tục ủy quyền cho người khác.

(2) Phạm vi ủy quyền bao gồm một hoặc nhiều công việc nêu trên.

(3) Ghi ngày có hiệu lực và ngày hết hiệu lực của giấy ủy quyền phù hợp với quá trình tham gia chào giá.

300  
CÔNG  
KHO  
VA L  
VIỆ  
3 TH

## **Chương IV. YÊU CẦU ĐỐI VỚI GÓI DỊCH VỤ**

### **Mục 1. Yêu cầu kỹ thuật, an toàn, môi trường**

Nhà cung cấp có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc phương án, biện pháp thi công do nhà cung cấp đề ra và thực hiện các yêu cầu, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung công việc sau đây:

- Công tác quản lý, bố trí nhân lực, thiết bị phục vụ công tác thi công, sửa chữa phải tuân thủ các Quy định về an toàn lao động an toàn thiết bị, vệ sinh môi trường.
- Cử các chuyên gia đúng chuyên môn kỹ thuật thuộc lĩnh vực sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị để thực hiện công việc.
- Quá trình sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt các thiết bị phải tuân thủ các yêu cầu kỹ thuật, tài liệu thiết kế, hướng dẫn lắp đặt và vận hành của nhà sản xuất.
- Chất lượng sửa chữa bảo dưỡng, đưa thiết bị vào hoạt động, vận hành đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, thông số vận hành của nhà sản xuất.
- Chất lượng vật tư, thiết bị cung cấp đảm bảo mới 100, chưa qua sử dụng, đúng thông số kỹ thuật và đảm bảo lắp đặt tương thích/đồng bộ với thiết bị tại hiện trường.
- Không được tự động thao tác vào bất cứ thiết bị nào của VTM khi chưa thông qua hoặc chưa có sự đồng ý của đơn vị chủ quản, quản lý thiết bị.
- Tiến độ thực hiện công việc đáp ứng theo yêu cầu của VTM.
- Đảm bảo an toàn cho người và thiết bị, vệ sinh môi trường trong quá trình thực hiện công việc.
- Lập biển cảnh báo an toàn tại những khu vực đang thực hiện theo quy định vv...
- Nhân lực tham gia thực hiện có đủ các điều kiện về độ tuổi, sức khỏe, tay nghề và đều được huấn luyện về an toàn lao động theo quy định, được trang bị đầy đủ dụng cụ, phương tiện, bảo hộ lao động theo chuyên môn nghề nghiệp.
- Có cán bộ phụ trách về an toàn lao động có mặt trong suốt quá trình thực hiện để kịp thời báo cáo, xử lý các vấn đề phát sinh tại hiện trường.
- Kết thúc công việc cần tiến hành thu dọn mặt bằng, chuyển hết phế liệu, vật liệu thừa, vệ sinh sạch sẽ hiện trường và bàn giao lại mặt bằng vv...
- Lập hồ sơ nghiệm thu kỹ thuật, hồ sơ chạy thử trình cho phòng chủ quản của bên mời chào giá để xem xét, nghiệm thu và bàn giao thiết bị.
- Mọi vấn đề để xảy ra mất an toàn lao động đối với người và thiết bị trong quá trình thực hiện thì nhà cung cấp sẽ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm.

### **Mục 2. Yêu cầu nội dung công việc**

#### **1. Dự kiến khối lượng công việc thực hiện**

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	2	3	4	5
1	Tháo các loại cảm biến độ rung, dịch chuyển trục, tốc độ, điện trở nhiệt của quạt nén khí	Bộ	1	
2	Tháo bộ biến tốc, hệ thống dầu bôi trơn, dầu tuần hoàn; tháo kết nối các đường ống vào/ra quạt nén khí	Bộ	1	
3	Tháo vỏ trên và mở nắp quạt	Bộ	1	
4	Tháo các gói quạt, trục quạt và mở nắp ổ trục quạt	Bộ	1	
5	Vệ sinh bảo dưỡng các loại cảm biến độ rung, dịch chuyển trục, tốc độ, điện trở nhiệt của quạt nén khí	Bộ	1	

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	2	3	4	5
6	Vệ sinh bảo dưỡng quạt gió, gối quạt, trục quạt, bộ biến tốc, hệ thống dầu bôi trơn, dầu tuần hoàn	Bộ	1	
7	Kiểm tra khe hở của phốt gối ổ bạc. Căn cứ tình trạng mài mòn của phốt và tham chiếu khe hở phù hợp đo được để xác định linh kiện thay thế	Bộ	1	
8	Kiểm tra, điều chỉnh kích thước giới hạn của trục với kích thước giới hạn của lỗ của nắp nén ổ trục	Bộ	1	
9	Kiểm tra khe hở phù hợp của bạc hướng trục và phốt. Căn cứ vào tình trạng mài mòn của bạc hướng trục, đồng thời tham chiếu khe hở phù hợp đo được để xác định linh kiện thay thế	Bộ	1	
10	Kiểm tra khe hở phù hợp của bạc chặn và phốt. Căn cứ vào tình trạng mài mòn của bạc chặn, đồng thời tham chiếu khe hở phù hợp đo được để xác định linh kiện thay thế	Bộ	1	
11	Kiểm tra khe hở bịt kín	Bộ	1	
12	Kiểm tra khe hở của cánh động và cánh tĩnh	Bộ	1	
13	Kiểm tra tình trạng mài mòn của cổ trục rôto	Bộ	1	
14	Kiểm tra tình trạng mài mòn của mâm lực đẩy rôto	Bộ	1	
15	Kiểm tra tình trạng mài mòn của rôto	Bộ	1	
16	Kiểm tra màu sắc, khuyết tật bất thường của rôto	Bộ	1	
17	Vệ sinh bảo dưỡng rôto, các cánh động của rôto	Bộ	1	
18	Kiểm tra màu sắc bất thường của cánh tĩnh	Bộ	1	
19	Kiểm tra tình trạng mài mòn và thay thế các cánh tĩnh xylanh ổ trục	Bộ	1	
20	Kiểm tra và thay thế cần đẩy trục khuỷu xylanh ổ trục	Bộ	1	
21	Thay vòng bịt kín của xylanh ổ trục	Bộ	1	
22	Kiểm tra và thay thế bạc trục, giăng trục cánh tĩnh xylanh ổ trục. Kiểm tra ổ đỡ trục và các dây kết nối để xác định linh kiện thay thế	Bộ	1	
23	Vệ sinh bảo dưỡng lớp vỏ cánh tĩnh và các cánh tĩnh	Bộ	1	
24	Cân bằng động quạt gió (rôto, cánh động)	Bộ	1	
25	Vệ sinh bảo dưỡng hệ thống điều khiển thủy lực và van cánh tĩnh quạt gió	Bộ	1	
26	Kiểm tra tính đồng bộ của động cơ servo	Bộ	1	
27	Lắp đặt, căn chỉnh rôto quạt gió, gối quạt, trục quạt, bulông chân đế	Bộ	1	
28	Lắp đặt, căn chỉnh vỏ quạt trên và đáy nắp quạt, bulông nắp quạt	Bộ	1	
29	Lắp đặt, căn chỉnh bộ biến tốc, dầu bôi trơn, dầu tuần hoàn; khôi phục đầu nối các đường ống vào/ra quạt nén khí	Bộ	1	
30	Lắp đặt các cảm biến độ rung, dịch chuyển trục, tốc độ, nhiệt điện trở và cảm biến các pha chính	Bộ	1	
31	Kiểm tra, vệ sinh bảo dưỡng, lắp đặt hiệu chỉnh hệ	Bộ	1	

Stt	Nội dung công việc	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	2	3	4	5
	thông khởi động điện trở nước, hệ thống cấp điện khởi động và bảo vệ, hệ thống điều khiển, PLC quạt gió			
32	Kiểm tra, đảm bảo tất cả các điều kiện về cơ khí, điện, điều khiển cho phép trước khi chạy thử quạt gió	Bộ	1	
33	Chạy thử không tải quạt gió	Bộ	1	
34	Chạy thử có tải quạt gió	Bộ	1	

## 2. Dự kiến vật tư thay thế

Stt	Tên, chủng loại thiết bị	Mã hiệu thiết bị	Tên, chủng loại vật tư	Vị trí sử dụng	Mã hiệu vật tư	Đơn vị	Khối lượng	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1	Quạt gió nén khí AV50-13	AV50-13	Cần đẩy trực khuỷu	cấp 1	847259-1	Cái	30	
				cấp 2	847259-2	Cái	20	
				cấp 3	847259-3	Cái	20	
				cấp 4	847259-4	Cái	20	
				cấp 5	847259-5	Cái	22	
				cấp 6	847259-6	Cái	24	
				cấp 7	847259-7	Cái	26	
				cấp 8	847259-8	Cái	28	
				cấp 9	847259-9	Cái	32	
				cấp 10	847259-10	Cái	34	
				cấp 11	847259-11	Cái	36	
				cấp 12	847259-12	Cái	40	
				cấp 13	847259-13	Cái	84	
			Cánh tĩnh	cấp 1	84709a	Cái	30	
				cấp 2	84710a	Cái	20	
				cấp 3	84736a	Cái	20	
				cấp 4	84736a	Cái	20	
				cấp 5	84736a	Cái	22	
				cấp 6	84703	Cái	24	
				cấp 7	84703	Cái	26	
				cấp 8	84703	Cái	28	
				cấp 9	84703	Cái	32	
				cấp 10	84706	Cái	34	
			cấp 11	84706	Cái	36		
			cấp 12	84706	Cái	40		
			cấp 13	84706	Cái	84		
Bạc trục cánh tĩnh và gioăng chữ O (3 loại)	cấp 1-13	84701	Bộ	194				
		84720	Bộ	110				
		84717a	Bộ	112				
Vật tư khác			Gói	1				

(Ghi chú: Ngoài khối lượng công việc và vật tư trên, các nhà cung cấp tham gia có thể chào bổ sung thêm khối lượng công việc và các loại vật tư cần thiết khác trong quá trình thực hiện khảo sát thực tế tại hiện trường để đảm bảo chất lượng, hoàn thành công việc sửa chữa, bảo dưỡng).